

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI L
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 16 /2021/HS-ST

Ngày: 14/5/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI L, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ph.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiền và bà Lê Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Sương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Ngọc B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 02 năm 1969, tại huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam; Con ông: Lê Ngọc T (SN 1942), con bà: Nguyễn Thị Tr (sinh năm 1944, trú tại thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ đầu; Có vợ: Ngô Thị H H (sinh năm 1975) và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/5/2020, Lê Ngọc B bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 06/5/2020, Lê Văn B đã thi hành quyết định xử phạt.

Nhân thân: Ngày 21/5/1991, Lê Ngọc B bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” và tội “Không chấp hành quyết định hành chính về lao động bắt buộc”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thế H** - Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có, Ngày sinh: 10 tháng 10 năm 1992 tại huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. HKTT, chỗ ở hiện nay: thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Lê Ch (sinh năm 1965), con bà: Lê Thị Nh (sinh năm 1969) hiện làm nông và trú tại thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 4. Vợ: Lê Thị Kh (sinh năm 1991), nghề nghiệp: nông, trú thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có 02 con sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/5/2020, Lê Thế H bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 06/5/2020, Lê Thế H đã thi hành quyết định xử phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên Tòa

3. Họ và tên: **Trần Thị Y** - Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1964 tại huyện Hòa V, TP Đà Nẵng. HKTT, chỗ ở hiện nay: thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 3/12. Con ông: Trần Văn T (sinh năm 1933), con bà: Lâm Thị C (sinh năm 1934) hiện làm già yếu và trú tại xã Hòa Kh, huyện Hòa V, TP Đà Nẵng. Gia đình có 5 anh em, bị can là con thứ 3. Chồng: Nguyễn Đình Ph (sinh năm 1963), nghề nghiệp: nông, trú tại thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Bị can có 02 con, sinh năm 1988 và 1991.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/5/2020, Trần Thị Y bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 17/8/2020, Trần Thị Y đã thi hành quyết định xử phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên Tòa

4. Họ và tên: **Nguyễn Đình Nh**- Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Ngày sinh: 01 tháng 01 năm 1968 tại huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. HKTT, chỗ ở hiện nay: thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Đình H (chết), con bà: Đỗ Thị Qu (chết). Gia đình có 5 anh em, bị can là con thứ 4. Vợ: Lê Thị L (chết). Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/5/2020, Nguyễn Đình Nh bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 25/5/2020, Nguyễn Đình Nh đã thi hành quyết định xử phạt.

Nhân thân: Ngày 17/11/2016, Nguyễn Đình Nh bị Công an huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 17/11/2016, Nguyễn Đình Nh đã thi hành quyết định xử phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên Tòa

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1981; trú tại: thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lê Ngọc Ch, sinh năm 1978; trú tại: thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam.

*** Người làm chứng:** Ông Lê Văn A, sinh năm 1968; trú tại: thôn Phú Phước, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, Trần Thị Y, Lê Thế H, Lê Ngọc B đến quán nước của anh Lê Ngọc T (sinh năm 1981, trú thôn Phú H, xã Đại A) để uống nước. Tại đây, cả nhóm rủ đánh bạc dưới hình thức “Binh 13 lá” ăn thua bằng tiền thì Y, H và T đồng ý. Do lúc này nhà anh Lê Ngọc Ch (sinh năm 1979, bên cạnh nhà T) không có ai ở nhà nên T lấy một bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá trên tủ nước nhà mình rồi cùng cả nhóm đi qua nhà anh Ch chơi và thống nhất với nhau hình thức chơi như sau: mỗi người chơi được cầm cái 03 ván, gồm một nhà cái và ba nhà con, nhà cái chịu trách nhiệm chia bài, chia bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá cho 4 nhà, mỗi nhà 13 lá, rồi chia làm 03 chi, chi lớn nhất gồm 05 lá bài, chi thứ hai gồm 05 lá bài và chi thứ ba gồm 03 lá bài, quy ước chi từ lớn đến nhỏ như sau: Cù lũ (gồm bộ 03 lá bài và bộ đôi lá cùng số), thùng (gồm 05 lá bài đồng chất nhưng không cùng chuỗi số), sảnh (gồm 05 lá bài liên tiếp nhau theo một chuỗi số), sấm cô (gồm bộ ba lá bài cùng số), thú (gồm 02 đôi bài cùng số), dách (gồm 02 lá bài cùng số), mậu thầu (gồm các lá bài không có liên kết); ngoài ra nhà nào có tứ quý (gồm bộ bốn lá bài cùng số), thùng phá sảnh (gồm bộ 05 lá bài theo một chuỗi số và đồng chất), sáu đôi (gồm 06 đôi bài cùng số), ba thùng (gồm 03 chi điều là thùng), 13 quân bài cùng màu thì được tính là mậu binh, được quyền ăn tất cả các bài, nếu hai nhà có mậu binh thì hòa nhau. Sau khi xếp bài xong nhà cái sẽ so sánh bài và tính tiền ăn thua trực tiếp với từng nhà con, ai thắng hai chi thì thắng ván bài (các nhà con không tính ăn thua với nhau). Quy ước đặt tiền: mỗi ván nhà cái đưa ra số tiền cược từ 50.000đồng đến 100.000đồng để nhà con đặt cược, nhà cái tiến hành bói bài (bói bài là nhà cái rút một cây bài trong bộ bài tú-lơ-khơ, nếu trúng nước cơ là nhà cái, nước rô là nhà bên tay phải, nước chuồn là nhà đối diện, nước bích là nhà bên tay trái), bói trúng nhà con nào thì nhà con đó được quyền đặt cược trước, sau đó đến nhà con tiếp theo, nếu chưa hết lượt mà số tiền nhà cái đưa ra đã đặt cược hết thì nhà con chưa đặt có quyền đặt cược từ 20.000đồng đến 30.000đồng. Kết thúc ván bài, nhà cái tính tiền ăn thua với nhà con dựa trên kết quả so bài rồi chung tiền thắng thua. Chơi được khoảng 10 ván thì Lê Thế H hết tiền nên nghỉ, lúc này Nguyễn Đình Nh vào thay cho H và cùng với Y, B, T tiếp tục chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức "Binh 13 lá" quy ước như trên. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã Đại A tiến hành kiểm tra và lập biên bản đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc trái phép, thu giữ tại sòng bạc 01 bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá. Quá trình điều tra các đối tượng đã thừa nhận hành vi đánh bạc của mình và tiến hành thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 760.000 đồng dùng vào việc đánh bạc như sau:

Lê Ngọc B mang theo số tiền 300.000 đồng dùng để đánh bạc. Bảo thua hết 170.000 đồng. Số tiền còn lại 130.000 đồng đã bị thu giữ.

Lê Ngọc T mang theo số tiền 300.000 đồng dùng để đánh bạc. T thắng được 100.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 400.000 đồng.

Nguyễn Đình Nh mang theo 230.000 đồng dùng để đánh bạc. Nho mới đánh thì bị Công an kiểm tra, thu giữ số tiền là 230.000 đồng.

Trần Thị Y và Lê Thế H mỗi người mang theo 200.000 đồng dùng để đánh bạc và thua hết số tiền mang theo nên không thu giữ.

Qua kết quả xác minh cho thấy:

- Ngày 22/5/2020, Nguyễn Đình Nh và Trần Thị Y bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20, 22/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” và đã thi hành quyết định xử phạt.

- Ngày 06/5/2020, Lê Ngọc B và Lê Thế H bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07, 09/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” và đã thi hành quyết định xử phạt.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSĐL ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại L đã truy tố:

- Các bị cáo Lê Ngọc B, Lê Thế H, Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đối với các bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo, về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Lê Ngọc B, Lê Thế H, Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*** Đề nghị áp dụng:**

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt Lê Ngọc B từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Bảo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Đức H, Trần Thị Y. Tuyên phạt các bị cáo Lê Đức H, Trần Thị Y mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H, Y từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt Nguyễn Đình Nh từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

***Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị HĐXX:

- Tịch thu số tiền 760.000 đồng là số tiền dùng đánh bạc để sung quỹ nhà nước (hiện đã được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đại L) (số tiền này đã nộp vào số tài khoản 39490.1053629 của Đội CSĐTTP về HS-KT-MT ngày 12/01/2021).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các đối tượng dùng đánh bạc (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại L).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng khai nhận sự việc như đã cung cấp trong giai đoạn điều tra.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Mặc dù, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt có lý do. Tuy nhiên, việc vắng mặt của người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh, Lê Ngọc B, Lê Thế H đã bị Công an xã Đại A, huyện Đại L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa hết 01 năm kể từ ngày chấp hành xong Quyết định xử phạt. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, tại nhà anh Lê Ngọc Ch thuộc thôn Phú H, xã Đại A, Trần Thị Y,

Nguyễn Đình Nh, Lê Ngọc B, Lê Thế H cùng Lê Ngọc T tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức “Binh 13 lá” thì bị Công an xã Đại A phát hiện, lập biên bản. Tang vật thu giữ gồm 01 bộ bài tứ-lơ-khơ 52 lá và số tiền 760.000 đồng dùng để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Ngọc B, Nguyễn Đình Nh, Lê Thế H, Trần Thị Y đã cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

- Bị cáo Lê Ngọc B, Nguyễn Đình Nh, Lê Thế H, Trần Thị Y: Thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức binh ba lá ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng khác trong vụ án. Hành vi đánh bạc này không chỉ ảnh hưởng xấu đến gia đình và cá nhân người chơi mà còn có thể là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Do đó, cần xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy, đối với bị cáo Lê Ngọc B khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo B có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình nuôi cha và mẹ già trên 90 tuổi (*cha thuộc diện khuyết tật nặng*), con gái cũng thuộc diện khuyết tật nặng. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, bị cáo Bảo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung

Đối với các bị cáo Lê Đức H, Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo H là lao động chính trong gia đình nuôi 02 con nhỏ (*01 cháu sinh năm 2017 và 01 cháu sinh tháng 03/2021*) không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo bị tai nạn và vừa phẫu thuật khớp gối. Bị cáo Y có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo Nguyễn Đình Nh thuộc diện hộ nghèo, vợ chết, nuôi 03 con ăn học. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lê Ngọc B, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh, Trần Thị Y. Giao các bị cáo Lê Ngọc B, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh, Trần Thị Y cho UBND xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành án cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung. Các bị cáo Lê Ngọc B, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh, Trần Thị Y hiện nay có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[2.3]. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và vấn đề liên quan đến vụ án:

- *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu số tiền 760.000 đồng là số tiền dùng đánh bạc để sung quỹ nhà nước (hiện đã được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đại L).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các đối tượng dùng đánh bạc (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại L).

- *Vấn đề liên quan đến vụ án:*

Đối với Lê Ngọc T (sinh năm 1991, trú thôn Phú H, xã Đại A) đã tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh, Lê Ngọc B, Lê Thế H vào ngày 21/11/2020 nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Đại L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép đối với T là phù hợp.

Đối với ông Lê Ngọc Ch là chủ nhà, khi các đối tượng tham gia đánh bạc ông Châu và gia đình không có ở nhà nên không biết sự việc trên nên không xử lý là phù hợp.

[2.4]. Về án phí: Các bị cáo Lê Ngọc B, Trần Thị Y, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh, Trần Thị Y. Đối với bị cáo Lê Ngọc B áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Ngọc B, Trần Thị Y, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc B 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Các bị cáo Lê Thế H, Trần Thị Y, Nguyễn Đình Nh mỗi bị cáo 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Lê Ngọc B, Trần Thị Y, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh cho UBND xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Lê Ngọc B, Trần Thị Y, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh: Tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Về vật chứng; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu số tiền 760.000 đồng là số tiền dùng đánh bạc để sung quỹ nhà nước (hiện đã được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đại L) (*số tiền này đã nộp vào số tài khoản 39490.1053629 của Đội CSĐTTP về HS-KT-MT ngày 12/01/2021*).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú-lơ-khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các đối tượng dùng đánh bạc (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại L).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các Lê Ngọc B, Trần Thị Y, Lê Thế H, Nguyễn Đình Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS H.Đại L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phụng